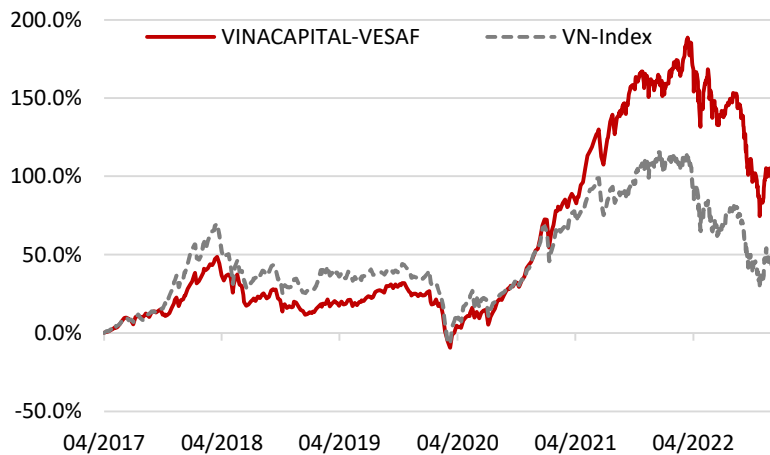


VINACAPITAL-VESAF

Chiến lược đầu tư

Tối đa hóa lợi nhuận đầu tư từ trung đến dài hạn bằng cách tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận cao, dòng tiền kinh doanh ổn định và mức định giá thấp; các cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài quan tâm nhưng hết room ngoại.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VESAF

	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	993.9	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	19,742.7	
Lợi nhuận tháng 12/2022 (%)	(0.1)	(3.9)
Lợi nhuận từ đầu năm 2022 (%)	(24.4)	(32.8)
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	16.6	1.6
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	12.7	6.4
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	97.4	42.0

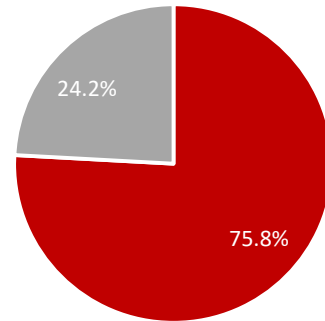
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	18/04/2017
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
	2.0% < 12 tháng
Phí mua lại	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Nghân hàng Giám sát và Lưu ký	Nghân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

Chỉ số danh mục cổ phiếu

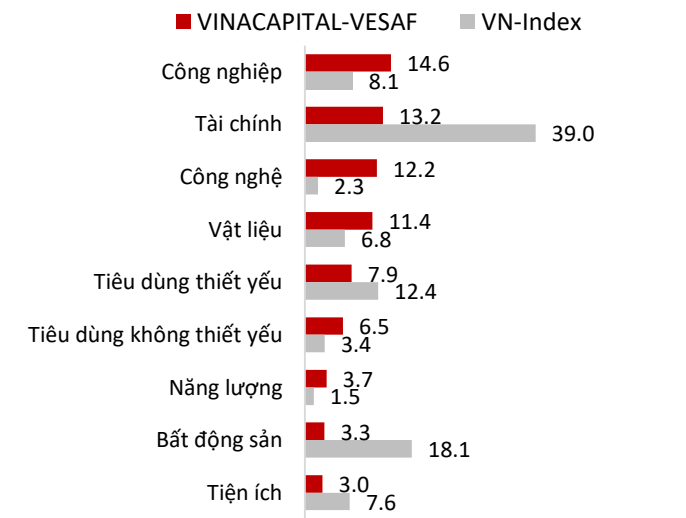
	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Chỉ số P/E (x) (*)	8.7	12.4
Chỉ số P/B (x) (*)	2.0	1.6
Chỉ số ROE (%) (*)	21.6	15.2
Tỷ suất cổ tức (%)	3.8	2.0
Vòng quay danh mục 12 tháng (%)	37.7	-
Hệ số Sharpe	0.4	0.1
Số lượng cổ phiếu	24.0	403

(*) Số liệu 12 tháng gần nhất

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	12.2
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	6.5
MBB	Tài chính	6.4
QNS	Tiêu dùng thiết yếu	5.1
DPR	Vật liệu	4.5
STB	Tài chính	3.7
SZC	Công nghiệp	3.4
KDH	Bất động sản	3.3
PVS	Năng lượng	3.0
BWE	Tiện ích	3.0

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VESAF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG

Sau đợt hồi phục nhanh từ mức 911,9 điểm (thấp nhất trong 26 tháng) vào giữa tháng 11 lên 1.093,7 điểm vào ngày 5/12, chỉ số VN-Index điều chỉnh và đóng cửa tháng 12 ở 1.007,1 điểm, giảm 3,9% trong tháng. Tính trong cả năm 2022, thị trường chứng khoán Việt Nam giảm 32,8%, là mức giảm mạnh nhất theo năm tính từ cuộc khủng hoảng tài chính thế giới năm 2008 (-66%).

Mặc dù thị trường chứng khoán giảm trong tháng 12, chúng tôi thấy tâm lý chung trên thị trường không quá tiêu cực. Một số yếu tố tác động lên thị trường kể từ 9 đang trở nên tốt hơn. Thanh khoản trong hệ thống ngân hàng đã được cải thiện với việc lãi suất liên ngân hàng giảm từ mức 5-6% trong tháng 10 và 11 xuống còn 3-4% vào cuối tháng 12. Trong tháng 12/2022, để chấm dứt cuộc đua tăng lãi suất huy động, đã có lúc lên đến 11-12% tại một số ngân hàng, với sự chỉ đạo từ Ngân hàng Nhà nước, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam đã đạt được sự thống nhất giữa các tổ chức tín dụng về việc áp dụng mức lãi suất huy động tối đa 9,5% cho tất cả các kỳ hạn. Áp lực trên thị trường ngoại hối cũng giảm khi đồng Việt Nam tăng giá hơn 4% so với USD trong tháng 12, đưa mức mất giá của tiền đồng trong cả năm 2022 xuống chỉ còn 3,4%.

So với tháng trước, thanh khoản trên thị trường chứng khoán được cải thiện đáng kể với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày đạt 16,3 nghìn tỷ đồng tính trên cả 3 sàn, tăng 25% so với tháng trước. Khối ngoại tiếp tục mua ròng 13,4 nghìn tỷ đồng trong tháng 12. Tính trong cả năm 2022, khối ngoại đã mua ròng 30,7 nghìn tỷ đồng, chủ yếu tập trung vào tháng 11 và tháng 12, khi định giá của thị trường chứng khoán ở mức thấp nhất trong nhiều năm.

Tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 8,0% trong năm 2022, là mức cao nhất trong 10 năm. Tuy nhiên, các số liệu trong quý 4 và tháng 12 cho thấy kinh tế đang chậm lại. GDP trong quý 4 chỉ tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước, với lĩnh vực sản xuất công nghiệp chỉ tăng 3,0%. Do nhu cầu tiêu thụ hàng hóa trên toàn cầu yếu đi, cả xuất khẩu và nhập khẩu của Việt Nam giảm 14,0% và 9,1% so với cùng kỳ trong tháng 12. Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) tiếp tục giảm xuống còn 46,4 trong tháng 12 từ 47,4 trong tháng 11, cho thấy triển vọng yếu đi trong lĩnh vực sản xuất.

Mặc dù tăng trưởng kinh tế có thể chậm trong 1-2 quý tới và việc có xảy ra suy thoái kinh tế thế giới hay không vẫn còn là một dấu hỏi lớn, chúng tôi thấy có một số yếu tố đang trở nên tích cực hơn cho thị trường chứng khoán, như có đề cập trong báo cáo tháng trước của chúng tôi. Lạm phát toàn cầu đã dịu lại, có thể khiến Cục dự trữ liên bang Mỹ (Fed) bớt quyết liệt hơn trong chính sách thắt chặt tiền tệ. Lãi suất và tỷ giá tại Việt Nam có thể sẽ không còn là rủi ro lớn trong năm 2023. Việc đẩy mạnh đầu tư công cùng với việc Trung Quốc mở cửa trở lại sẽ đóng góp tích cực vào tăng trưởng GDP. Định giá của thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn ở vùng thấp nhất trong nhiều năm (P/E năm 2023 dự báo chỉ khoảng 10 lần) và vẫn là điểm mua hấp dẫn cho các nhà đầu tư.

CẬP NHẬT QUỸ VINACAPITAL-VESAF

Quỹ VINACAPITAL-VESAF đã có hiệu suất tốt hơn thị trường trong tháng 12. Sau khi những áp lực về bán giải chấp không còn trọng yếu, cổ phiếu nhóm vốn hóa nhỏ đã không còn đã giảm mạnh như trong tháng 10 và 11, đặc biệt đã bắt đầu có sự phân hóa trong quá trình hồi phục của thị trường mặc dù thị trường chung vẫn còn khá nhiều biến động. Những cổ phiếu trong danh mục như PLC (tăng +18,0% trong tháng 12) và DHA (+19,8%) tăng do kỳ vọng giải ngân đầu tư công sẽ tăng tốc trong thời gian sắp tới dựa trên những kế hoạch rõ ràng ở các dự án trọng điểm. PC1 tăng 9,2% do có định giá hấp dẫn so với giá trị tài sản có sự đa dạng hóa sang một số mảng kinh doanh hấp dẫn bên cạnh mảng xây lắp điện đã chậm lại. BWE tăng 15,4% do đang hoạt động rất ổn định cùng với định hướng phát triển ngành nước rõ ràng trong các năm tới. Chúng tôi tiếp tục kỳ vọng một sự phân hóa giữa các cổ phiếu khi thanh khoản thị trường còn ở mức thấp trong thời gian đầu của 2023.

Chúng tôi đã từ từ tăng tỷ trọng cổ phiếu như đã đề cập trong báo cáo tháng trước, do nhận định thị trường không còn nhiều rủi ro ở mức định giá hiện tại, vì định giá đã phản ánh phần lớn rủi ro vĩ mô ở thời điểm hiện tại cũng như tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp niêm yết đã được dự báo giảm. Cùng lúc đó, một số yếu tố hỗ trợ của Chính phủ cũng làm giảm áp lực căng thẳng thanh khoản và nhờ đó làm giảm sự ảnh hưởng đến nhóm cổ phiếu ngành tài chính.

Mặc dù vậy, chúng tôi nhận định còn nhiều thách thức có thể ảnh hưởng đến quá trình phục hồi của thị trường cổ phiếu và lợi nhuận doanh nghiệp, do những yếu tố không chắc chắn liên quan đến sự mở cửa của Trung Quốc, lãi suất trên toàn cầu vẫn duy trì ở mức cao so với các năm trước, và những rủi ro liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp. Vì vậy, chiến lược chọn lọc cổ phiếu năm 2023 của quỹ sẽ không chỉ tập trung vào đánh giá tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp, mà còn kết hợp các yếu tố định giá tài sản, mức độ vay nợ, sự chắc chắn và ổn định của lợi nhuận. Những yếu tố này giúp lọc ra các doanh nghiệp ít bị ảnh hưởng trong khi kinh tế vẫn còn khó khăn, nhưng vẫn có khả năng bứt phá khi kinh tế bắt đầu hồi phục.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2020	-3.8%	-1.3%	-23.5%	15.0%	6.3%	-1.3%	-1.4%	12.8%	5.2%	1.2%	11.0%	9.0%	25.6%
2021	1.2%	12.5%	1.4%	3.4%	14.1%	6.3%	-1.2%	6.2%	3.7%	6.7%	0.0%	-0.7%	67.0%
2022	-0.8%	4.9%	3.9%	-5.6%	-2.9%	-5.8%	-1.6%	5.5%	-10.2%	-11.3%	-1.8%	-0.1%	-24.4%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga găm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.